

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 14/2020/HSST
Ngày: 24/4/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông: *Nguyễn Văn Thắng*

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: *Trần Thị Hợi*

Bà: *Nguyễn Thị Vân Anh*

Thư ký phiên tòa bà: *Nguyễn Thị Thu Hương* - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông *Trương Thành Công* - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/TL-HSST ngày 24 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11 2020/QĐ XXST – HS ngày 10/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn T**; sinh ngày 25 tháng 7 năm 1991; nơi cư trú Xóm NT, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thổ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Trương Văn Đ, sinh năm 1965 và bà: Bun Thị H, sinh năm 1969; vợ: Lang Thị T, sinh năm 1996; có 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 01 năm 2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn H; trợ giúp viên pháp lý - Thuộc chi nhánh số 1- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An là người bào chữa cho bị cáo Trương Văn T.

Người bị hại: Cháu Nguyễn Thị T; sinh ngày 14/8/2007; người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông: Nguyễn Văn Th (bố đẻ của Nguyễn Thị T) đều cư trú xóm: NT, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị T: Bà Phan Thị Th; trợ giúp viên Trợ giúp pháp lý thuộc chi nhánh số 1 - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Văn Đ; sinh ngày 21/10/1965; nơi cư trú: Xóm NT, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2020 Trương Văn T uống bia tại nhà ông X, bà L ở xóm Tân Đông, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An cùng có các cháu Trương Văn V, Trương Văn H, Trương Thị Th và cháu Nguyễn Thị T, một lúc sau cháu T đi vào phòng bếp của gia đình ông X, bà L thì T đi vào theo và có hành vi trêu ghẹo cháu T. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Trương Văn T muốn quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Thị T nên nói dối với T "*Bố mi đang tìm đập*", cháu T nghe T nói như vậy rồi ngồi lên xe máy của Trương Văn T để về nhà Trương Thị Thương để ngủ, tại nhà Trương Thị Thương, T giả vờ nghe điện thoại và nói với T "*Bố mi đang cầm dao sang đây, lên đây tau chở về*", T lên xe T, T không chở T về nhà mà chở T vào khu vực Nghĩa trang thuộc xóm Nhà Tra, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An rồi dừng xe lại, T xuống xe đồng thời ôm và kéo T xuống, T định bỏ chạy thì T ôm và đè T xuống đất, T chống cự và nói "*Không được*" lúc đó T đã dùng tay trái giữ hai tay của T lại, tay phải cởi quần dài của T ra khỏi chân (T không mặc quần lót) và tự cởi quần của mình kéo xuống ngang đùi rồi quỳ hai chân của mình giữa hai chân của T sau đó thực hiện hành vi quan hệ tình dục với T, được khoảng 05 (Năm) phút do vướng quần nên T đứng dậy cởi quần của mình ra khỏi người thì T đứng dậy vùng chạy, T lập tức giữ lại tiếp tục quan hệ tình dục, sau đó khoảng 05 (Năm) phút thì T xuất tinh vào âm đạo của cháu T. Khi đã thỏa mãn nhu cầu tình dục T đứng dậy mặc quần, cháu T cũng tự mặc quần, rồi T chở T về nhà cháu Thương để T ngủ tại nhà cháu Th.

Tại thời điểm Trương Văn T thực hiện hành vi hiếp dâm cháu Nguyễn Thị T thì cháu T mới 12 (mười hai) tuổi, 05 tháng, 16 ngày.

Ngày 31/01/2020 cháu Nguyễn Thị T và gia đình đã đến Công an xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ tố cáo hành vi hiếp dâm của Trương Văn T.

Ngày 31/01/2020 Trương Văn T đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đầu thú hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 07/TTPY ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Trung tâm pháp y sở y tế Nghệ An kết luận: Trên cơ thể cháu Nguyễn Thị T hiện tại không có dấu vết tổn thương.

Màng trinh hình viên, lỗ màng trinh rộng có vết rách cũ ở vị trí 02 giờ, 07 giờ và 10 giờ vết rách sâu tới chân màng trinh. Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

Về trách nhiệm dân sự: Trương Văn T đã tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền: 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu*).

Các vật chứng thu giữ gồm:

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, mang BKS 37S2-0161, có số khung S20AY-141403, số máy: 16S-141404, xe đã qua sử dụng.

- 13 (Mười ba) sợi lông, ngắn xoắn tự nhiên, kích thước lần lượt là 6,1cm; 6,3cm; 6,4cm; 5,7cm; 7cm; 5,7cm; 6,2cm; 5,9cm; 5,7cm; 5,3cm; 6,8cm; 4,1cm; 1,9cm.

- 01 (Một) chiếc bật lửa nhựa màu trắng, viên màu đỏ, đầu bật lửa làm bằng kim loại, nhãn hiệu Hoa Việt.

- 01 (Một) mẫu nhựa màu hồng, kích thước (9x0,5)cm, một đầu hình vòng cung, một đầu gãy mới.

- 04 (Bốn) sợi tóc dài, mỏng, thẳng tự nhiên, chiều dài lần lượt là 36cm; 45cm; 14,5cm; 11,3cm. Tất cả các vật chứng trên được niêm phong đúng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 19/VKS - HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, truy tố Trương Văn T về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi bổ sung năm 2017*)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trương Văn T mức án từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trương Văn T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về dân sự, người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một khoản tiền nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Ngày 13/3/2020 Công an huyện Tân Kỳ trả lại cho ông Trương Văn Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, mang BKS 37S2-0161, có số khung S20AY-141403, số máy: 16S-141404, là đúng pháp luật,

đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Các vật chứng gồm: 13 (Mười ba) sợi lông, ngắn xoắn tự nhiên, kích thước lần lượt là 6,1cm; 6,3cm; 6,4cm; 5,7cm; 7cm; 5,7cm; 6,2cm; 5,9cm; 5,7cm; 5,3cm; 6,8cm; 4,1cm; 1,9 cm; 1 (Một) chiếc bật lửa nhựa màu trắng, viền màu đỏ, đầu bật lửa làm bằng kim loại, nhãn hiệu Hoa Việt; 01 (Một) mẫu nhựa màu hồng, kích thước (9 x 0,5cm), một đầu hình vòng cung, một đầu gãy mới; 04 (Bốn) sợi tóc dài, mỏng, thẳng tự nhiên, chiều dài lần lượt là 36cm; 45cm; 14,5cm; 11,3cm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tiêu hủy

Ý kiến tranh luận của người bao chữa cho bị cáo Trương Văn T không tranh luận quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát.

Ý kiến tranh luận của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại Nguyễn Thị Thủy không tranh luận quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn T không tranh luận bổ sung nội dung nào khác, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn T khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện, đúng như nội dung truy tố của bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người bị hại và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/1/2020 tại Nghĩa Trang xóm Nhà Tra, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ tỉnh Nghệ An Trương Văn T đã dùng vũ lực thực hiện hành vi hiếp dâm cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2007 (12 tuổi 5 tháng 16 ngày). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, ý thức được tình dục của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật

bảo vệ, nhưng bị cáo đã coi thường nhân phẩm của người khác, coi thường kỷ cương pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm; tại Điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)..

b) Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 13 tuổi ”.

Hành vi của Trương Văn T đủ yếu tố cấu thành tội *“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”*

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng: Trương Văn T phạm tội thuộc vào trường hợp rất nghiêm trọng không có đồng phạm, một mình bị cáo thực hiện.

Về tình tiết nặng nề, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự: Trương Văn T không có tình tiết tăng nặng, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự giác bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tự giác ra đầu thú, Người bị hại và người đại diện hợp pháp có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét, áp dụng Điều 38 và 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu bị truy tố ra trước pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về đường lối xử lý đối với bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại cháu Nguyễn Thị T, và người đại diện hợp pháp của cháu T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một khoản thiệt hại nào khác. Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, mang BKS 37S2-0161, có số khung S20AY-141403, số máy: 16S-141404, xe đã qua sử dụng là tài sản của ông Trương Văn Đ, trong quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại cho ông Trương Văn Đ là đúng pháp luật; tại phiên tòa ông Đ không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

13 (Mười ba) sợi lông; 1 bật lửa màu trắng; 01 (Một) mẫu nhựa màu hồng; 04 (Bốn) sợi tóc là vật chứng vụ án không có giá trị; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Trương Văn T phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Trương Văn T 5 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 31 tháng 01 năm 2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiêu hủy 13 sợi lông; 1 bật lửa màu trắng; 01 mẫu nhựa màu hồng; 04 (Bốn) sợi tóc (Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ vào ngày 24/3/2020).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Buộc Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Tân Kỳ.
- Công an huyện Tân Kỳ.
- Tòa án tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.
- Các bị cáo; đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thắng